

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2017/HSST

Ngày: 31/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đình Tuấn
2. Bà Đặng Thị Lan Anh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đoàn Ngọc Dung - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 178/2017/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lương C; sinh ngày 26/10/1996 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Lương Văn T, sinh năm 1973, con bà: Tô Thị H (đã chết); vợ: Phương T, sinh năm 1998; con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2017, tạm giam từ ngày 09/7/2017 đến nay. Có mặt.

2. Phạm Văn L; sinh ngày 15/6/1987 tại Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở: Khu PL 1, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông: Không có, con bà: Phạm S, sinh năm 1954; vợ: Hồ Thị N, sinh năm 1985; con: Có 01 con sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2017, tạm giam từ ngày 09/7/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lương C và Phạm Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 06 tháng 7 năm 2017, tại khu PL 1, tổ 2, khối 14, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang Lương C

có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phan K. Tang vật thu giữ gồm 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và số tiền 300.000 đồng. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Văn L tại PL 1, tổ 2, khối 14, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, thu giữ: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 02 túi nilon nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng; 01 chai nhựa nắp chai màu vàng, có gắn vòi hút màu cam và cóng hình cầu; 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn L. Ngày 06/7/2017 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Phạm Văn L.

Tại Kết luận giám định số 287/KL-PC54 ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Phong bì ký hiệu “(1)”: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 0,360 gam (đã trừ bì).

- Phong bì ký hiệu “(2)”: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng 0,417 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 181/KSĐT, ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lương C và Phạm Văn L có hành vi phạm tội và lý lịch nêu trên ra trước Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Lương C và Phạm Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/7/2017 Lương C đến nhà trọ của Phạm Văn L tại khu đô thị PL 1, tổ 2, khối 14, phường H, thành phố L chơi và cùng nhau sử dụng ma túy. Do số ma túy còn ít, nên Lương C rủ Phạm Văn L đi xuống thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cầm cố giấy phép lái xe để mua ma túy về sử dụng và được L đồng ý. Cả hai đi xe taxi từ thành phố L xuống khu Ga, thị trấn Đ. Đến nơi Lương C đến gặp anh Nguyễn Văn C cầm cố giấy phép lái xe lấy 1.000.000 đồng. Sau đó Lương C gọi điện cho một người tên T hỏi mua ma túy, theo chỉ dẫn của T qua điện thoại, Lương C đi vào khu Ga, thị trấn Đ đến chỗ chiếc xe ô tô SUZUKI đỗ và đi vào trong ngõ gặp một người thanh niên mua 01 gam ma túy tổng hợp dạng đá với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Lương C đi ra xe taxi cùng Phạm Văn L quay về thành phố L vào nhà Phạm Văn L cùng nhau sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại Lương C chia ra thành 04 túi nilon nhỏ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 8 giờ ngày 06/7/2017 Lương C lấy 01 túi nhỏ ma túy ra cùng Phạm Văn L sử dụng, còn 03 túi nhỏ Lương C bảo Phạm Văn L “anh xem có ai mua ma túy thì giới thiệu để em bán”, Phạm Văn L đồng ý và gọi điện cho Phan K bảo “em xem có ai mua ma túy thì bảo anh” và được Phan K đồng ý sẽ gọi lại sau. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày Phạm Văn L có việc đi ra ngoài, trước khi đi dặn Lương C nếu có người đến lấy đồ, Phạm Văn L gọi mới được ra mở cửa.

Khoảng 15 giờ ngày 06/7/2017 Phan K gặp Triệu Quốc H ở khu vực ngã 6, phường T, thành phố L và rủ nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng, Triệu Quốc H đưa cho Phan K 100.000 đồng, Phan K góp 200.000 đồng. Sau đó cả hai người đi

xe ôm đến nhà Phạm Văn L để mua ma túy. Trên đường đi Phan K mượn điện thoại của người lái xe gọi cho Phạm Văn L hỏi mua 300.000 đồng ma túy, Phạm Văn L trả lời là không ở nhà nhưng sẽ bảo người em tên C lấy cho. Khi đến nơi Phan K gọi cửa, Lương C trả lời “anh L không có nhà đâu”, Phan K gọi điện lại cho Phạm Văn L bảo Lương C ra mở cửa, sau khi Phạm Văn L gọi điện cho Lương C bảo ra mở cửa cho Phan K vào nhà lấy đồ thì Lương C ra mở cửa để cho Phan K vào nhà. Khi vào nhà Lương C đưa cho Phan K 01 gói ma túy, Phan K cầm lấy gói ma túy, đặt 300.000 đồng xuống dưới chiếu và quay ra đi về, Lương C cầm 300.000 đồng cho vào túi quần quay vào phòng ngủ thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lương C và Phạm Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33, Điều 53 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lương C từ 30 đến 36 tháng tù và xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì đựng mẫu vật sau giám định; 01 chai nhựa nắp chai màu vàng có gắn vòi hút màu cam và công hình cầu; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE5 màu trắng và 01 điện thoại IPHONE4 màu đen; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng; trả lại cho bị cáo Phạm Văn L 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn L. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo Lương C và Phạm Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 06 tháng 7 năm 2017, tại khu PL 1, tổ 2, khối 14, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Lương C thông qua sự giúp sức của Phạm Văn L đã có hành vi bán cho Phan K 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng với giá 300.000 đồng. Qua giám định chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,360gam. Ngoài ra khi khám xét nơi ở của Phạm Văn L còn thu giữ thêm

01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 02 túi nilon nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng và một số tang vật khác, qua giám định chất tinh thể màu trắng đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng 0,417gam.

Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lương C và Phạm Văn L đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Chúng ta đều biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, đây là loại độc dược gây hại cho sức khỏe của con người. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung làm băng hoại đạo đức và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Vì vậy, mọi hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

Đây là một vụ án hình sự có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn do nhiều bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó. Để cá thể hoá hình phạt, có mức án thỏa đáng đối với các bị cáo cần phải xem xét đến vai trò và nhân thân của từng bị cáo.

- Đối với bị cáo Lương C là người khởi xướng việc mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, là người giữ vai trò chính trong quá trình đi mua ma túy về sử dụng và trực tiếp bán ma túy cho đối tượng nghiện chất ma túy; năm 2013 và năm 2014 bị cáo bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích và vận chuyển hàng cấm, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, coi thường pháp luật;

- Bị cáo Phạm Văn L đã tích cực, giúp sức cùng Lương C khi thực hiện hành vi phạm tội; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm mà mình đã gây ra. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Các bị cáo nhận thức được rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích phục vụ lợi ích bất

hợp pháp của bản thân. Do vậy, hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người tên T là người giới thiệu Lương C đến khu Ga, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với một thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được để xử lý trong vụ án này. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Phan K và Triệu Quốc H có hành vi tàng trữ trái phép 0,360gam ma túy Methamphetamine, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Vật chứng chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 10 năm 2017 gồm có: 02 phong bì đựng mẫu vật sau giám định; 01 chai nhựa nắp chai màu vàng có gắn vòi hút màu cam và cóng hình cầu; 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE5 màu trắng và 01 điện thoại IPHONE4 màu đen cũ, mặt nắp ốp sau bị vỡ bong tróc và số tiền 300.000 đồng.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, c, d khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với 02 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất ma túy do Nhà nước cấm lưu hành; 01 chai nhựa nắp chai màu vàng có gắn vòi hút màu cam và cóng hình cầu không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE5 màu trắng và 01 điện thoại IPHONE4 màu đen cũ, mặt nắp ốp sau bị vỡ bong tróc là 02 chiếc điện thoại mà các bị cáo dùng để liên lạc khi mua bán ma túy, đây là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn L là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Phạm Văn L.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lương C và Phạm Văn L phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương C 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 06/7/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 06/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu đồ tiêu hủy: 02 phong bì đựng mẫu vật sau giám định; 01 chai nhựa nắp chai màu vàng có gắn vòi hút màu cam và công hình cầu.

+ Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE5 màu trắng, có số IMEI: 352045063580541 và 01 điện thoại IPHONE4 màu đen cũ, mặt nắp ốp sau bị vỡ bong tróc.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Văn L 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn L.

(Tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 10 năm 2017. Số tiền 300.000 đồng hiện đang được gửi ở tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Tài khoản số 3949.0.1054411.00000 tại Kho bạc nhà nước: Phòng giao dịch Kho bạc nhà nước Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 09 tháng 10 năm 2017).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lương C và Phạm Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- ;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hoàng Văn Duy